

QUÁN THẾ ÂM PHỔ MÔN PHẨM

Thiền Hoa Tịnh Thất

9762 Kern Ave, Garden Grove, CA 92844

KINH KIM CANG



LỜI GIỚI THIỆU

Với xã hội thế kỷ 21, quý vị có thể sử dụng kinh sách bằng cách tải văn bản pdf về trên các máy tính bảng (tablets) như Ipad, Samsung Galaxy Tab, và các sản phẩm công nghệ khác tạo sự tiện lợi và gọn gàng để tu tập ngày càng tinh tấn. Đó là lòng mong ước của phật tử ngày nay.

Nam mô A Di Đà Phật.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

NGHI THỨC TỤNG KINH KIM CANG

LƯ HƯƠNG TÁN

Hương-vân di bố,
Thánh-đức chiêu chương,
Bồ-đề tâm quảng mạc năng lường,
Xúc xúr phóng hào-quang,
Vi thoại, vi tường,
Ngưỡng khải Pháp Trung-Vương,
Nam-mô Hương-vân-cái Bồ-tát. (3 lần)



TỊNH KHẨU-NGHIỆP CHƠN-NGÔN

Tu rị tu rị, ma ha tu rị tu tu rị, ta bà ha. (3 lần)

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN

Án ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ truật đồ hám. (3 lần)

ÁN THỔ ĐỊA CHƠN-NGÔN

Nam-mô tam mãn đa một đà nã, án độ rô độ rô, địa vĩ ta bà ha. (3 lần)

PHỔ CÚNG-DƯỜNG CHƠN-NGÔN

Án nga nga nã tam bà phạ phiệt nhật ra hồng. (3 lần)



PHỤNG THỈNH BÁT KIM-CANG

Phụng thỉnh Thanh-Trừ-Tai Kim-Cang.

Phụng thỉnh Bích-Độc Kim-Cang.

Phụng thỉnh Huỳnh-Tùy-Cầu Kim-Cang.

Phụng thỉnh Bạch-Tịnh-Thủy Kim-Cang.

Phụng thỉnh Xích-Thịnh-Hỏa Kim-Cang.

Phụng thỉnh Định-Trì-Tai Kim-Cang.

Phụng thỉnh Tử-Hiền Kim-Cang.

Phụng thỉnh Đại-Thần Kim-Cang.

(Tám câu trên đây tụng 3 lần)

PHỤNG THỈNH TỨ BỒ-TÁT

Phụng thỉnh Kim-Cang Quyển Bồ-tát.

Phụng thỉnh Kim-Cang Sách Bồ-tát.

Phụng thỉnh Kim-Cang Ái Bồ-tát.

Phụng thỉnh Kim-Cang Ngữ Bồ-tát.

(Bốn câu trên đây tụng 3 lần)



PHÁT NGUYỆN VĂN

Khê thủ tam giới tôn
 Quy mạng thập phương Phật,
 Ngã kim phát hoằng nguyện:
 Trì tụng Kim-Cang kinh,
 Thượng báo tứ trọng ân,
 Hạ tế tam đồ khổ,
 Nhược hữu kiến, văn giả,
 Tất phát Bồ-đề tâm,
 Tận thử nhất báo-thân,
 Đồng-sanh Cực-lạc quốc. *(1 tiếng chuông, 1 lạy)*

VÂN HÀ PHẠM

Vân hà đắc trường thọ,
 Kim-cang bất hoại thân?
 Phục dĩ hà nhân duyên
 Đắc đại kiên-cố lực?
 Vân hà ư thử kinh,
 Cứu cánh đáo bỉ ngạn?
 Nguyện Phật khai vi mật,
 Quảng vị chúng-sanh thuyết. *(1 tiếng chuông, 1 lạy)*

KHAI KINH KỆ

**Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp,
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,
Nguyện giải Như-Lai chơn thiệt nghĩa.**

(1 lạy và 1 tiếng chuông)

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

(3 lần)



KINH KIM-CANG
BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT
Diêu-Tần Tam-Tạng Pháp-Sư
CUU-MA-LA-THẬP, Hán dịch
Thích Trí-Tịnh, Việt dịch.

Ta nghe như vậy: Một thuở nọ, đức Phật ở trong vườn Kỳ-Thọ, Cấp-Cô-Độc, tại nước Xá-Vệ, cùng với chúng đại Tỳ-kheo, một nghìn hai trăm năm mươi người câu-hội.

Lúc đó, gần đến giờ ăn, đức Thế-Tôn đắp y, cầm bát, vào thành lớn Xá-Vệ mà khát thực. Trong thành ấy, đức Phật theo thứ tự, ghé từng nhà, khát-thực xong trở về Tịnh-Xá, dùng cơm, rồi cất y-bát, sau khi rửa chân xong, đức Phật trải tòa mà ngồi.

Bấy giờ, ông Trưởng-Lão Tu-Bồ-Đề, ở trong đại-chúng, liền từ chỗ ngồi đứng

dậy, trệch áo bên vai hữu, gối bên hữu quỳ sát đất, cung kính chấp tay, mà bạch cùng đức Phật rằng:

"Hy-hữu thay, đức Thế-Tôn! Đức Như-Lai khéo hay hộ-niệm các vị Bồ-tát, và khéo hay phó-chức cho các vị Bồ-tát! Bạch đức Thế-Tôn! Trang thiện-nam, người thiện-nữ, phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, thời phải trụ tâm như thế nào, nên hàng-phục tâm mình như thế nào?"

Đức Phật dạy: "Hay thay! Hay thay! Nay Tu-Bồ-Đề! Đúng như lời của ông vừa nói, đức Như-Lai khéo hay hộ-niệm các vị Bồ-tát, và khéo hay phó-chức cho các vị Bồ-tát.

"Nay ông nên lắng nghe, Ta sẽ vì ông mà nói. Trang thiện-nam, người thiện-nữ, phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, phải trụ tâm như thế này,

phải hàng-phục tâm mình như thế này"...

"Vâng, bạch đức Thế-Tôn! Con xin vui thích muốn nghe."

Đức Phật bảo ngài Tu-Bồ-Đề: "Các vị đại Bồ-tát phải hàng-phục tâm mình như thế này: bao nhiêu những loài chúng-sanh, hoặc là loài noãn-sanh, hoặc loài thai-sanh, hoặc loài thấp-sanh, hoặc loài hóa-sanh, hoặc loài có hình-sắc, hoặc loài không-hình-sắc, hoặc loài có-tư-tướng, hoặc loài không-tư-tướng, hoặc loài chẳng-phải-có-tư-tướng, mà cũng chẳng-phải-không-tư-tướng, thời Ta đều làm cho được diệt-độ, và đưa tất cả vào nơi vô-dư niết-bàn. Diệt-độ vô-lượng, vô-số, vô-biên chúng-sanh như thế, mà thiệt không có chúng-sanh nào là kẻ được diệt-độ cả. Tại sao vậy? Nay, Tu-Bồ-Đề! Nếu vị Bồ-tát còn có tướng

ngã, tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, thời chẳng phải là Bồ-tát.

Tu-Bồ-Đề! Lại nữa, vị Bồ-tát, đúng nơi pháp, phải nên không- có-chỗ trụ-trước mà làm việc bố-thí. Nghĩa là không trụ-trước nơi hình sắc mà bố-thí, không trụ-trước nơi thanh, hương, vị, xúc, pháp, mà bố-thí.

Này, Tu-Bồ-Đề! Vị Bồ-tát phải nên bố-thí như thế, chẳng trụ-trước nơi tướng. Tại vì sao? Vì nếu vị Bồ-tát, không trụ-trước nơi tướng mà bố-thí, thời phước-đức nhiều không thể suy lường.

Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ sao? Có thể suy-lường được cõi hư-không ở phương đông chẳng?"

"Bạch đức Thế-Tôn, không thể suy-lường được."

"Tu-Bồ-Đề! Có thể suy-lường được cõi hư-không ở phương nam, tây, bắc, cõi hư-không ở bốn hướng cạnh, và cõi hư-không ở trên, dưới, chẳng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không thể suy-lường được."

"Tu-Bồ-Đề! Vị Bồ-tát không trụ-trước nơi tướng mà bố-thí, thời phước-đức cũng lại như thế, không thể suy-lường được."

Tu-Bồ-Đề! Vị Bồ-tát chỉ phải nên đúng như lời Ta đã dạy đó mà trụ."

Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ sao? Có thể do nơi thân tướng mà thấy Như-Lai chẳng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không thể do nơi thân tướng mà thấy được Như-Lai. Bởi vì sao? Vì đức Như-Lai nói thân-tướng đó chính là chẳng phải thân-tướng."

**Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề: " Phàm
hễ có tướng đều là hư-vọng cả!
Nếu nhận thấy các tướng đều là không
phải tướng, chính là thấy Như-Lai".**

**Ông Tu-Bồ-Đề bạch cùng đức
Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Như có
chúng-sanh nào được nghe những câu
trong bài giảng- giải như vậy, mà
sanh lòng tin là thiệt chăng?"**

**Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề: "Ông
chớ nói lời ấy! Sau khi đức Như-Lai
diệt-độ, năm trăm năm sau, có người trì-
giới, tu phước, có thể sanh lòng tin nơi
những câu trong bài này mà cho đó là
thiệt, thời phải biết rằng người ấy chẳng
phải chỉ vun trồng căn-lành từ nơi
một đức Phật, hai đức Phật, ba, bốn,
năm đức Phật, mà người đó đã vun-
trồng căn-lành từ nơi vô-lượng nghìn
muôn đức Phật rồi.**

Như có ai nghe những câu trong bài này sanh lòng tin trong sạch nhứt đến chừng trong khoảng một niệm. Tu-Bồ-Đề! Đức Như-Lai đều thấy, đều biết, những chúng-sanh đó đặng phước-đức vô-lượng dường ấy. Tại vì sao? Vì những chúng-sanh đó không còn có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, không có tướng pháp, cũng không có tướng phi-pháp. Tại vì sao? Vì những chúng-sanh đó, nếu trong lòng chấp tướng, thời chính là chấp ngã, nhân, chúng-sanh, thọ-giả.

Nếu chấp tướng pháp, thời chính là chấp ngã, nhân, chúng-sanh, thọ-giả, và vì nếu chấp tướng phi-pháp, thời cũng chính là chấp ngã, nhân, chúng-sanh, thọ-giả, vì thế cho nên, chẳng nên chấp pháp, và cũng chẳng nên chấp phi-pháp.

Cũng bởi nghĩa đó, Như-Lai thường dạy rằng: "Này, các Tỳ-kheo, các ông phải biết rằng, pháp của Ta nói ra đó, dù cũng như thuyền bè, đến pháp còn phải xả bỏ, huống nữa là phi-pháp!"

Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như-Lai có chứng được quả Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác chăng? Đức Như-Lai có nói pháp chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Như con hiểu ý nghĩa của Phật nói, thời không có pháp nhứt định nào, gọi là Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, cũng không có pháp nhứt định nào, mà đức Như-Lai có thể nói được. Bởi vì sao? Vì pháp của đức Như-Lai nói, đều không thể vin lấy, không thể nói được, chẳng phải pháp, chẳng phải "không-phải-pháp". Tại vì sao? Vì tất cả Hiền-Thánh,

đều do nơi pháp vô-vi mà có từng-bực khác nhau".

"Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Như có người đem bảy thứ báu, đầy cả cõi tam-thiên, đại-thiên, để làm việc bố-thí, phước-đức của người đó đặng, có nhiều hay chẳng?"

Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn, rất nhiều! Tại làm sao? Vì phước-đức đó, chính là không phải thật phước-đức, cho nên đức Như-Lai nói là phước-đức nhiều".

"Còn như có người, nơi trong kinh này, nhận đến thọ-trì một bài kệ bốn câu v.v... lại giảng nói cho người khác, thời phước-đức này trội hơn phước-đức trước. Bởi vì sao? Nay Tu-Bồ-Đề! Tất cả các đức Phật, và pháp Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác của các đức Phật, đều từ kinh này mà có ra. Nay Tu-

Bồ-Đề! Phật-pháp nói đó chính chẳng phải là Phật-pháp.

"Tu-Bồ-Đề! Vị Tu-Đà-Hoàn có thể tự nghĩ là mình chứng được quả Tu-Đà-Hoàn chẳng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn, không thể được! Bởi vì sao? Vì vị Tu-Đà-Hoàn, gọi là bực Nhập-Lưu, và chính không nhập vào nơi đâu, chẳng vào sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, đó gọi là Tu-Đà-Hoàn".

"Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Vị Tu-Đà-Hàm có thể tự nghĩ rằng mình được quả Tu-Đà-Hàm chẳng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn không thể được! Bởi vì sao? Vì vị Tu-Đà-Hàm gọi là bực Nhất-Vãng-Lai, mà thật không có vãng-lai, đó gọi là Tu-Đà-Hàm".

"Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Vị A-Na-Hàm có thể tự nghĩ rằng, mình được quả A-Na-Hàm chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn không thể được! Bởi vì sao? Vì vị A-Na-Hàm gọi là bực Bất-Lai, mà thật không có tướng bất-lai, cho nên gọi là A-Na-Hàm".

"Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Vị A-La-Hán có thể tự nghĩ rằng, mình chứng được quả vị A-La-Hán chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn không thể được! Bởi vì sao? Vì thật không có pháp chi gọi là A-La-Hán. Bạch đức Thế-Tôn! Nếu như vị A-La-Hán nghĩ thế này: Ta chứng được quả vị A-La-Hán, thì chính là còn chấp-trước tướng ngã, nhân, chúng-sanh, thọ-giả.

Bạch đức Thế-Tôn! Đức Phật dạy rằng con được môn "vô-tranh tam-muội", là bực nhứt trong mọi người, là bực A-La-Hán ly-dục thứ nhứt.

Bạch đức Thế-Tôn! Nếu con tự nghĩ rằng mình được quả-vị A-La-Hán, thời chắc đức Thế-Tôn chẳng nói: Tu-Bồ-Đề là người ưa hạnh tịch-tịnh. Bởi Tu-Bồ-Đề thiết không khởi một niệm, mới gọi Tu-Bồ-Đề là ưa hạnh tịch tịnh".

Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề: "Ý của ông nghĩ thế nào? Thuở xưa, hồi ở chỗ đức Phật Nhiên-Đăng, đức Như-Lai có chứng đắc nơi pháp chẳng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không. Hồi ở chỗ đức Phật Nhiên-Đăng, nơi pháp, đức Như-Lai thiết không có chỗ chứng đắc."

"Này, Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Bồ-tát có trang-nghiêm Phật độ chẳng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không, tại vì sao? Vì trang-nghiêm Phật-độ đó, chính chẳng phải trang-nghiêm, đó tạm gọi là trang-nghiêm."

"Này, Tu-Bồ-Đề! Vì thế các vị đại Bồ-tát, phải nên sanh tâm thanh-tịnh như vậy: chẳng nên trụ-trước nơi sắc mà sanh tâm, chẳng nên trụ-trước nơi thanh, hương, vị, xúc, và pháp, mà sanh tâm, nên "không-chỗ-trụ-trước" mà sanh tâm thanh-tịnh kia.

Này, Tu-Bồ-Đề! Ví như có người, thân như núi chúa Tu-Di, ý của ông nghĩ thế nào? Thân của người đó, có lớn chẳng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Rất lớn. Bởi vì sao? Vì đức Phật nói chẳng phải thân, đó mới gọi là thân lớn."

"Tu-Bồ-Đề! Như trong một sông Hằng có bao nhiêu số cát, lại có những sông Hằng nhiều như số cát đó. Ý của ông nghĩ thế nào? Số cát trong những-sông-Hằng đó, chừng có nhiều chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Rất nhiều. Nội những-sông-Hằng đã là nhiều vô-số rồi, huống nữa là số cát trong sông!"

"Này, Tu-Bồ-Đề! Nay Ta nói thật mà bảo ông: Nếu có trang nam-tử, thiện nữ-nhơn nào đem bảy thứ báu đầy cả ngàn ấy Hằng-hà sa-số cõi Tam-thiên đại-thiên để làm việc bố-thí, người đó đặng phước có nhiều không?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Rất nhiều."

Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề: "Nơi trong kinh này, nếu có trang thiện-nam,

người thiện-nữ nào, thọ-trì nhận đến một bài kệ bốn câu v.v... và giảng nói cho người khác nghe, thời phước-đức này hơn phước-đức trước kia.

Này Tu-Bồ-Đề! Lại nữa, tùy chỗ nào giảng nói kinh này, nhận đến một bài kệ bốn câu v.v... phải biết chỗ đó, tất cả Trời, Người, A-Tu-La... trong đời, đều nên cúng-dường như là tháp miếu thờ đức Phật. Huống nữa là, có người nào hay thọ-trì, đọc-tụng, trọn cả kinh này!

Này Tu-Bồ-Đề! Phải biết người ấy thành-tựu pháp tối-thượng, hy-hữu bực nhất.

Còn nếu kinh điển này ở tại chỗ nào, thời chỗ đó chính là có đức Phật, hoặc có hàng tôn-trọng Đệ-Tử của Phật."

Bấy giờ, ông Tu-Bồ-Đề bạch đức Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Tên gọi

kinh này là gì? Chúng con phải phụng-trì thế nào?"

**Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề rằng:
"Kinh này tên là Kim-Cang Bát-Nhã Ba-La-Mật, ông nên theo danh-tự ấy mà phụng-trì.**

Bởi vì sao? Nay Tu-Bồ-Đề, đức Phật nói Bát-nhã Ba-la-mật, chính chẳng phải Bát-nhã ba-la-mật, đó gọi là Bát-nhã Ba-la-mật.

Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như-Lai có chỗ nào nói pháp chẳng?"

**Ông Tu-Bồ-Đề bạch Phật rằng:
"Bạch đức Thế-Tôn! Đức Như-Lai không có chỗ nào nói pháp".**

"Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Bao nhiêu vi-trần trong cõi tam-thiên, đại-thiên, thế là nhiều chẳng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Rất nhiều".

"Này Tu-Bồ-Đề! Những vi-trần ấy, đức Như-Lai nói chẳng phải vi-trần, đó tạm gọi là vi-trần. Đức Như-Lai nói thế-giới cũng chẳng phải thế-giới, chỉ tạm gọi là thế-giới.

Này Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Có thể do ba-mươi-hai tướng mà thấy Như-Lai chẳng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không.- Chẳng có thể do ba-mươi-hai tướng mà thấy được Như-Lai.

Bởi vì sao? Đức Như-Lai nói ba-mươi-hai tướng chính chẳng phải tướng, đó chỉ tạm gọi tên là ba-mươi-hai tướng."

"Tu-Bồ-Đề! Như có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào, đem thân-mạng, bằng số cát sông Hằng ra bố-thí. Nếu lại

có người giữ theo trong kinh này, mà thọ-trì nhẫn đến những bài kệ bốn câu v.v..., mà giảng nói cho người khác nghe, thời phước của người này nhiều hơn người trên."

Bấy giờ, ông Tu-Bồ-Đề nghe đức Phật nói kinh này, thời ông hiểu thấu nghĩa-thú của kinh, nên ông buồn khóc, rơi lệ mà bạch với đức Phật rằng:

"Hi-hữu thay, đức Thế-Tôn! Đức Phật nói kinh điển rất sâu xa dường ấy, từ ngày trước khi đặng huệ-nhãn đến nay, con chưa từng được nghe kinh điển như thế này.

"Bạch đức Thế-Tôn! Nếu lại có người được nghe kinh này, mà có lòng tin thanh-tịnh, thời chính là sanh thiết-tướng. Phải biết người ấy thành-tựu công-đức hi-hữu bậc nhất.

Bạch đức Thế-Tôn! Thiệt-tướng đó chính chẳng phải tướng, cho nên đức Như-Lai gọi là thiệt tướng.

Bạch đức Thế-Tôn! Nay con được nghe kinh-điển như thế này, con tin hiểu, thọ trì, chẳng đủ lấy làm khó.

Nếu khoảng năm-trăm năm rớt sau ở đời tương-lai, mà có chúng-sanh nào đặng nghe kinh này, rồi tin hiểu thọ-trì, thời người ấy chính là hi-hữu bực nhứt.

Bởi vì sao? Người ấy không có tướng ngã, không có tướng nhân, không có tướng chúng-sanh, không có tướng thọ-giả.

Vì sao thế? Vì tướng ngã chính là không phải tướng, tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, chính là không phải tướng!

Bởi vì sao? Vì rời lìa tất cả tướng, chính đó gọi là chư Phật".

Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề: "Đúng thế! Đúng thế! Lại như có người được nghe kinh này mà lòng không kinh-hãi, không e sợ, không nhút-nhát, thời phải biết, người đó rất là hi-hữu. Bởi vì sao? Đây Tu-Bồ-Đề! Đức Như-Lai nói môn Ba-la-mật thứ nhất chính chẳng phải môn Ba-la-mật thứ nhất, đó tạm gọi là môn Ba-la-mật thứ nhất.

Tu-Bồ-Đề! Môn Nhẫn-nhục Ba-la-mật, đức Như-Lai nói đó chẳng phải Nhẫn-nhục Ba-la-mật, mà tạm gọi là Nhẫn-nhục Ba-la-mật.

Bởi vì sao? Đây Tu-Bồ-Đề! Như Ta thuở xưa, bị vua Ca-Lợi chặt đứt thân thể. Trong lúc đó, Ta không có tướng ngã, không có tướng nhân, không có tướng chúng-sanh, không có tướng thọ-giả.

Vì sao vậy? Vì thuở xưa, trong lúc thân phận bị chặt rời rã đó, nếu Ta còn có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, thời lẽ ra Ta khởi lòng hờn-giận.

Này Tu-Bồ-Đề! Ta lại nhớ hồi thuở quá-khứ, trong năm trăm đời, Ta làm vị Tiên nhân-nhục. Trong bao nhiêu đời đó, Ta không tướng ngã, không tướng nhân, không tướng chúng-sanh, không tướng thọ-giả.

Tu-Bồ-Đề! Vì thế nên, Bồ-tát phải rời lìa tất cả tướng, phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác. Chẳng nên trụ-trước nơi sắc mà sanh tâm, chẳng nên trụ-trước nơi thanh, hương, vị, xúc, pháp, mà sanh tâm. Nên sanh tâm không trụ-trước vào đâu cả.

Nếu như tâm còn có chỗ để trụ, thời chính là chẳng phải trụ, cho nên đức

Phật nói, tâm của Bồ-tát chẳng nên trụ-trước nơi sắc mà bố-thí.

Này Tu-Bồ-Đề! Bồ-tát vì lợi-ích cho tất cả chúng-sanh, nên phải bố-thí như thế. Đức Như-Lai nói tất cả các tướng chính là không phải tướng, lại nói tất cả chúng-sanh chính là chẳng phải chúng-sanh.

Này Tu-Bồ-Đề! Đức Như-Lai là bực nói lời chân-chánh, lời chắc-thiết, lời đứng-đắn, lời không phỉnh-phờ, lời không sai-khác.

Này Tu-Bồ-Đề! Pháp của đức Như-Lai chứng đặng, pháp ấy, không thiết, không hư.

Này Tu-Bồ-Đề! Nếu tâm của Bồ-tát trụ-trước nơi pháp mà làm việc bố-thí, thời như người vào chỗ tối-tăm, liền không thấy đặng chi cả.

Nếu tâm của Bồ-tát, không trụ-trước nơi pháp mà làm việc bố-thí, thời như người có mắt sáng, lại có ánh-sáng của mặt-trời chiếu đến liền thấy các thứ hình-sắc.

Này Tu-Bồ-Đề! Về đời đương-lai, nếu có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào, có thể thọ-trì, đọc tụng kinh này, liền được đức Như-Lai dùng trí-huệ của Phật, đều biết rõ người ấy, đều thấy rõ người ấy, thấy đều được thành-tựu công-đức vô-lượng, vô-biên.

Này Tu-Bồ-Đề! Nếu có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào, vào khoảng buổi sáng, đem thân-mạng bằng số cát sông Hằng để bố-thí, vào khoảng buổi trưa, lại đem thân-mạng bằng số cát sông Hằng để bố-thí, vào khoảng buổi chiều cũng đem thân-mạng, bằng số cát sông Hằng để bố-thí; trong

**vô-lượng trăm-ngàn muôn-ức kiếp,
đem thân mạng bố-thí như thế.**

**Lại như có người nào, nghe kinh
điển này mà sanh lòng-tin không trái,
thời phước của người này, hơn phước
của người trước kia, hướng chỉ là biên-
chép, thọ-trì, đọc-tụng, nói cho người
khác nghe!**

**Này Tu-Bồ-Đề! Tóm tắt mà nói đó,
thời kinh này có vô-biên công-đức không
thể nghĩ bàn, không thể cân lường được.**

**Đức Như-Lai vì người phát-tâm đại-
thừa mà nói, vì người phát-tâm tối-
thượng-thừa mà nói.**

**Như có người nào, có thể thọ-trì, đọc-
tụng, giảng nói rộng ra cho người khác
nghe, thời đức Như-Lai đều biết rõ
người ấy, đều thấy rõ người ấy, thấy đều
được thành-tựu công-đức không thể**

lượng được, không thể cân được, không có ngăn mé, không thể nghĩ bàn được.

Những người như thế, chính là người gánh vác pháp Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác của đức Như-Lai.

Bởi vì sao? Nay Tu-Bồ-Đề! Vì nếu người nào ham-ura pháp tiểu-thừa, chấp-trước tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, thời ở nơi kinh này, người ấy không thể nghe-nhận, đọc tụng và giảng-nói cho người khác nghe được.

Nay Tu-Bồ-Đề! Nếu những nơi-chỗ nào mà có kinh này, thời tất cả Trời, người, A-Tu-la..., trong đời đều nên cúng-dường. Phải biết chỗ đó chính là tháp thờ đức Phật, đều phải cung kính lễ lạy, đi nhiễu quanh, đem các món hoa-hương mà rải trên chỗ đó.

Lại nữa, này Tu-Bồ-Đề! Như có trang nam-tử, thiện nữ-nhân nào, thọ-trì, đọc-tụng, kinh này, lại bị người khinh-tiện; thì những tội nghiệp đã gây ra trong đời trước, người ấy đáng lẽ sẽ phải đọa vào ác-đạo, nhưng bởi trong đời nay, bị người khinh-tiện, nên tội-nghiệp đã gây ra trong đời trước đó, liền được tiêu-diệt, người ấy sẽ đặng đạo Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Này Tu-Bồ-Đề! Ta nhớ lại hồi thuở trước đức Phật Nhiên-Đăng ra đời, vô-lượng vô-số kiếp về quá-khứ, Ta gặp đặng tám-trăm bốn-nghìn muôn-ức na-do-tha các đức Phật, lúc ấy Ta thấy đều hầu-hạ, cúng-dường, không có luống bỏ qua.

Về đời mạt-thế sau này, nếu có người hay thọ-trì, đọc-tụng kinh này, thời công-đức của những người ấy có được,

nếu đem so sánh với công-đức cúng-dường các đức Phật của Ta trong thuở trước, thì công-đức của Ta sánh không bằng một phần trăm, một phần nghìn, muôn, ức, cho đến tính đếm thí-dụ đều chẳng bằng được.

Này Tu-Bồ-Đề! Về đời mạt-thế sau này, nếu có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào, thọ-trì, đọc-tụng, kinh này, công-đức của những người đây đặng, nếu Ta nói đủ hết cả ra, hoặc có kẻ nghe đó, trong lòng liền cuồng-loạn, nghi-ngờ, không tin.

Này Tu-Bồ-Đề! Phải biết rằng, vì nghĩa-lý của kinh này chẳng thể nghĩ-bàn được, nên quả-báo cũng không thể nghĩ-bàn được!"

Bấy giờ, ông Tu-Bồ-Đề bạch với đức Phật: "Bạch đức Thế-Tôn! Trang thiện-nam, người thiện-nữ, phát tâm Vô-

thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, phải trụ-tâm như thế nào? Phải hàng-phục tâm mình như thế nào?".

Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề: "Trang thiện-nam, người thiện-nữ, phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác đó, thời phải sanh-tâm như vậy: Ta phải diệt-độ tất cả chúng-sanh, diệt-độ tất cả chúng-sanh xong, mà không có một chúng-sanh nào thiệt diệt-độ.

Bởi vì sao? Nay Tu-Bồ-Đề! Nếu Bồ-tát mà còn có tướng ngã; tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả thời chính là chẳng phải Bồ-tát.

Vì có sao? Nay Tu-Bồ-Đề! Vì thiệt ra không có pháp chi phát-tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác cả?

Nay Tu-Bồ-Đề, nơi ý của Ông nghĩ thế nào? – Ở nơi chỗ đức Phật Nhiên-Đăng thì Như Lai có pháp chi mà được

thành Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không, như chỗ con hiểu nghĩa-lý của lời Phật dạy, thời ở nơi đức Phật Nhiên-Đăng, Đức Thế Tôn đã không có pháp chi mà được thành Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác cả."

Đức Phật dạy rằng: "Đúng thế! Đúng thế! Này Tu-Bồ-Đề! Thiệt không có pháp chi đức Như-Lai đặng Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Này Tu-Bồ-Đề! Nếu còn có pháp nào mà đức Như-Lai được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, thời đức Phật Nhiên-Đăng bèn chẳng thọ-ký cho Ta rằng: "Ông ở đời sau sẽ được thành Phật hiệu là Thích-Ca Mâu-Ni."

Bởi thiệt không có pháp chi để được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, cho

nên đức Phật Nhiên-Đăng đã thọ ký cho Ta, mà nói lời này:

"Ông ở đời sau sẽ được thành Phật hiệu là Thích-Ca Mâu-Ni." Bởi vì sao? Vì Như-Lai đó chính là nghĩa các pháp như-như.

Nếu có người nói rằng: Đức Như-Lai được thành Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Này Tu-Bồ-Đề! Thiết ra không có pháp chi mà đức Phật được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Này Tu-Bồ-Đề! Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác của đức Như-Lai chứng được, trong đó không thiết, không hư, vì thế đức Như-Lai nói, tất cả pháp đều là Phật-pháp.

Này Tu-Bồ-Đề! Tất-cả pháp mà đức Phật nói đó, chính chẳng phải tất-cả pháp, cho nên gọi là tất-cả pháp.

Này Tu-Bồ-Đề! Ví như thân người cao lớn."

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Đức Như-Lai nói thân người cao lớn, chính là chẳng phải thân cao lớn, đó tạm gọi là thân cao lớn".

"Này Tu-Bồ-Đề! Bồ-tát cũng như thế. Nếu nói lời như vậy: Ta sẽ diệt-độ vô-lượng chúng-sanh, thời vị đó không gọi là bực Bồ-tát.

Bởi vì sao? Này Tu-Bồ-Đề! Thiết không có pháp chi gọi là Bồ-tát.

Vì thế, Như Lai nói tất cả pháp, không ngã, không nhân, không chúng-sanh, không thọ-giả.

Này Tu-Bồ-Đề! Nếu Bồ-tát nói như thế này: Ta phải trang-nghiêm Phật-độ, thời vị ấy không gọi là bực Bồ-tát.

Bởi vì sao? Vì Như-Lai nói trang-nghiêm Phật độ đó, chính chẳng phải

trang-nghiêm, đó tạm gọi là trang-nghiêm.

Này Tu-Bồ-Đề! Nếu Bồ-tát thông-đạt được lý không-ngã, không-pháp đó, thời Như-Lai gọi là thiết phải bực Bồ-tát.

Này Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như-Lai có nhục nhãn chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Đúng thế, đức Như-Lai có nhục-nhãn."

"Này Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như-Lai có thiên-nhãn chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Đúng thế. Đức Như-Lai có thiên-nhãn."

"Này Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như-Lai có huệ-nhãn chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Đúng thế. Đức Như-Lai có huệ-nhãn."

"Này Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như-Lai có pháp-nhãn chẳng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Đúng thế. Đức Như-Lai có pháp nhãn."

"Này Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như-Lai có Phật-nhãn chẳng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Đúng thế. Đức Như-Lai có Phật-nhãn."

"Này Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Như bao nhiêu cát trong sông Hằng, đức Phật có nói là cát chẳng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Đúng thế, đức Như-Lai nói là cát."

"Này Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Ví như có bao nhiêu cát trong một sông Hằng, thì cũng có số những sông Hằng, bằng số cát như thế, cõi Phật như bao nhiêu số cát trong

những-sông-Hằng đó, như thế, cõi Phật có nhiều chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Rất nhiều!"

Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề: "Bao nhiêu thứ tâm-niệm của tất cả chúng-sanh trong ngàn ấy cõi nước, đức Như-Lai đều biết rõ. Bởi vì sao? Vì đức Như-Lai nói các thứ tâm đều là chẳng-phải-tâm, đó gọi là tâm. Vì có sao thế? Nay Tu-Bồ-Đề! Tâm quá-khứ không có chi mà đặng, tâm hiện-tại không có chi mà đặng, tâm vị-lai không có chi mà đặng.

Nay Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Như có người đem bảy thứ báu, đầy cả cõi tam-thiên đại-thiên để dùng bố-thí. Do nhân-duyên như thế, người ấy có được phước, có nhiều chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Đúng thế. Người đó, do nhân-duyên ấy, được phước rất nhiều."

"Này Tu-Bồ-Đề! Nếu dùng phước-đức là có, hữu-vi, thì đức Như-Lai chẳng nói là được phước-đức nhiều. Do vì phước-đức là không, vô-vi, nên đức Như-Lai mới nói là được phước-đức nhiều."

"Này Tu-Bồ-Đề! Nơi ý ông nghĩ thế nào? Có thể do sắc-thân cụ-túc, mà thấy được đức Phật chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không. Chẳng nên do sắc-thân cụ-túc mà thấy được đức Như-Lai. Bởi vì sao? Vì đức Như-Lai nói sắc-thân cụ-túc, chính chẳng phải sắc thân cụ-túc, đó tạm gọi là sắc thân cụ-túc."

"Này Tu-Bồ-Đề! Nơi ý ông nghĩ thế nào? Có thể do nơi các tướng cụ-túc mà thấy được đức Như-Lai chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không. Chẳng nên do nơi các tướng cụ-túc mà thấy

được đức Như-Lai. Bởi vì sao? Vì đức Như-Lai nói các tướng cụ-túc, nhưng chẳng phải cụ-túc, đó tạm gọi là các tướng cụ-túc."

"Này Tu-Bồ-Đề! Ông chớ nói rằng đức Như-Lai nghĩ thế này: Ta nên có chỗ thuyết pháp, ông đừng nghĩ như thế. Bởi vì sao? Vì nếu người nào nói rằng: Đức Như-Lai có thuyết-pháp, thì là hủy báng đức Phật, không hiểu được nghĩa-lý của Phật nói.

Này Tu-Bồ-Đề! Thuyết pháp đó chính thiệt không có pháp chi nói được, đó tạm gọi là thuyết pháp."

Bấy giờ, ông Huệ-Mạng Tu-Bồ-Đề bạch đức Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Trong thời vị-lai, chùng có chúng-sanh nào nghe nói pháp này mà sanh lòng-tin chẳng?"

Đức Phật dạy rằng: "Này Tu-Bồ-Đề! Chúng-sanh kia chẳng phải chúng-sanh, cũng chẳng phải là không-phải-chúng-sanh. Bởi vì sao? Này Tu-Bồ-Đề! Những chúng-sanh, chúng-sanh đó, đức Như-Lai nói chẳng-phải chúng-sanh, đó tạm gọi là chúng-sanh".

Ông Tu-Bồ-Đề bạch với đức Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Đức Phật chúng được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác là không có chỗ chi là được sao?"

Đức Phật dạy rằng: "Đúng thế! Đúng thế! Này Tu-Bồ-Đề! Ta ở nơi Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, hẳn đến không có chút pháp chi có thể gọi là được đó mới gọi là Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác".

Lại nữa, này Tu-Bồ-Đề! Pháp đó bình đẳng, không có cao, thấp, đó gọi là Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Do vì không ngã, không nhờn, không chúng-sanh, không thọ-giả, mà tu tất cả pháp lành, liền được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Này Tu-Bồ-Đề! Pháp lành đã nói đó đức Như-Lai nói chính chẳng phải pháp lành đó tạm gọi là pháp lành.

Này Tu-Bồ-Đề! Như trong cõi tam-thiên, đại-thiên, có bao nhiêu núi chúa Tu-Di, nếu có người góp cả bảy thứ báu lại, bằng những núi Tu-Di đó, đem dùng mà bố-thí.

Nơi kinh Bát-Nhã Ba-La-Mật này nhấn đến một bài kệ bốn câu v.v... nếu có người thọ trì, đọc-tụng, giảng nói cho kẻ khác nghe, thời phước-đức của người bố-thí trước, sánh không bằng một phần

trăm, một phần nghìn, muôn ức, cho đến tính đếm thí-dụ đều chẳng bằng được.

Này Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Các ông chớ cho rằng đức Như-Lai nghĩ như vậy: Ta phải hóa-độ chúng-sanh. Này Tu-Bồ-Đề! Ông đừng nghĩ như thế. Bởi vì sao? Vì thiệt không có chúng-sanh nào đức Như-Lai độ cả. Nếu có chúng-sanh mà đức Như-Lai độ đó, thời đức Như-Lai còn có tướng ngã, nhơn, chúng-sanh, thọ-giả.

Này Tu-Bồ-Đề! Đức Như-Lai nói có ngã đó chính chẳng phải có ngã, mà kẻ phàm-phu lại cho là có ngã.

Này Tu-Bồ-Đề! Phàm-phu đó, đức Như-Lai nói chính chẳng phải phàm-phu, đó tạm gọi là phàm-phu.

Này Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Có thể do nơi ba- mươi-hai tướng mà xem là đức Như-Lai chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Đúng thế! Đúng thế! Do nơi ba mươi hai tướng mà xem là đức Như-Lai".

Đức Phật dạy rằng: "Này Tu-Bồ-Đề! Nếu do nơi ba mươi hai tướng mà xem là đức Như-Lai đó, thời vua Chuyển-Luân-Thánh-Vương chính là đức Như-Lai rồi!"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch với đức Phật rằng "Bạch đức Thế-Tôn! Theo như con hiểu nghĩa-lý của đức Phật nói, thời chẳng nên do nơi ba-mươi-hai tướng mà xem là đức Như-Lai". Bấy giờ đức Thế-Tôn liền nói kệ rằng:

**Nếu dùng sắc thấy ta,
Dùng tiếng tăm cầu ta,
Người ấy tu đạo tà!**

Chẳng thấy được Như-Lai.

Tu-Bồ-Đề! Nếu ông nghĩ thế này: Đức Như-Lai, không phải vì có tướng cụ-túc mà được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác!

Tu-Bồ-Đề! Ông cũng đừng nghĩ như vậy: Đức Như-Lai há chẳng do nơi tướng cụ-túc mà được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác sao?

Tu-Bồ-Đề! Nếu ông nghĩ như vậy: Người phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác nói các pháp đều đoạn diệt. Ông đừng nghĩ như thế. Bởi vì sao? Vì nơi các pháp, người phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác không nói tướng đoạn diệt.

Này Tu-Bồ-Đề! Nếu Bồ-tát đem bảy thứ báu đầy cả những cõi nước bằng số cát sông Hằng để làm việc bố-thí.

Nếu lại có người biết lý vô-ngã của tất cả pháp mà đặng thành nhẫn trí. Vị Bồ-tát này được công-đức hơn phước-đức của vị Bồ-tát trước. Bởi vì sao? Này Tu-Bồ-Đề! Vì các vị Bồ-tát không nhận lấy phước-đức."

Ông Tu-Bồ-Đề bạch với đức Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Tại sao các vị Bồ-tát không nhận lấy phước-đức?"

"Này Tu-Bồ-Đề! Vị Bồ-tát phàm có làm việc phước-đức thì chẳng nên tham-trước, vì thế nên nói là chẳng nhận lấy phước-đức.

Này Tu-Bồ-Đề! Nếu có người nói: Đức Như-Lai hoặc đến, hoặc đi, hoặc ngồi, hoặc nằm, thì người ấy không

hiểu nghĩa của Phật nói. Bởi vì sao? Vì Như-Lai đó, không từ nơi nào lại, mà cũng không đi về đâu, nên gọi là Như-Lai!

Này Tu-Bồ-Đề! Như có trang thiện-nam, người thiện-nữ, đem côi tam-thiên đại-thiên đập nát ra vi-trần. Nơi ý ông nghĩ thế nào? Các vi-trần đó có nhiều chẳng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng "Bạch đức Thế-Tôn! Rất nhiều. Bởi vì sao? Vì nếu những vi-trần đó là thiệt có, thời đức Phật chẳng nói là những vi-trần.

Vì có sao thế? Vì đức Phật nói những vi-trần chính chẳng phải những vi-trần, đó tạm gọi là những vi-trần.

Bạch đức Thế-tôn! Côi tam-thiên, đại-thiên của đức Như-Lai nói, chính chẳng phải thế-giới, đó gọi là thế-giới.

Bởi vì sao? Vì nếu thế-giới là thiệt có ấy, thời là một hợp-tướng.

Đức Như-Lai nói một hợp-tướng chính chẳng phải một hợp-tướng, đó tạm gọi là một hợp-tướng".

"Này Tu-Bồ-Đề! Một hợp-tướng đó bèn là chẳng thể nói được, chỉ nơi kẻ phàm-phu tham trước việc ấy thôi.

Này Tu-Bồ-Đề! Như có người nói: Đức Phật nói ngã-kiến, nhân kiến, chúng-sanh-kiến, thọ-giả-kiến. Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Người ấy hiểu nghĩa-lý của Phật nói chẳng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không. Người ấy không hiểu nghĩa-lý của đức Phật nói. Bởi vì sao? Đức Thế-tôn nói ngã-kiến, nhân-kiến, chúng-sanh-kiến, thọ-giả-kiến, chính chẳng phải ngã-kiến, nhân-kiến, chúng-sanh-kiến, thọ-giả-kiến, đó

tạm gọi là ngã-kiến, nhân-kiến, chúng-sanh-kiến, thọ-giả-kiến".

"Này Tu-Bồ-Đề! Nơi tất cả pháp, người phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác phải biết như thế, thấy như thế, tin hiểu như thế, chẳng sanh pháp-tướng.

Này Tu-Bồ-Đề! Pháp-tướng nói ra đó, đức Như-Lai nói chính là không phải pháp-tướng, đó tạm gọi là pháp-tướng.

Này Tu-Bồ-Đề! Như có người đem bảy thứ báu đầy cả vô-lượng vô-số cõi nước để làm việc bố-thí. Như có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào, phát tâm Bồ-đề, thọ-trì kinh này, nhấn đến một bài kệ bốn câu v.v... tự mình thọ-trì, đọc-tụng, lại giảng cho kẻ khác nghe, thời phước-đức của người này hơn người trước.

Giảng nói cho người khác nghe như thế nào? – " Không chấp lấy nơi tướng, như-như chẳng động?" Bởi vì sao?

“Tất cả những pháp hữu-vi

Khác nào mộng, huyễn,

khác gì điện, sương.

Như bóng nước, như ảnh-tượng.

Xét suy như thế cho thường chớ quên!”

Đức Phật nói kinh này xong, ông Trưởng-Lão Tu-Bồ-Đề cùng với các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-Ni, Ưu-Bà-Tắc, Ưu-Bà-Di, tất cả Trời, Người, A-Tu-La v.v... trong thế-gian, nghe những lời của Đức Phật dạy, thấy đều rất vui mừng, tin nhận, vâng theo tu hành.

Kim-Cang Bát-nhã Ba-La-Mật kinh.



BÁT-NHÃ VÔ-TẬN CHƠN-NGÔN

Nặng mô bặt dà phạt đế, bặt rị nhã,
Ba la mật da duệ đát diệt tha. Án, học rị
địa rị thất rị, thú rô thú rô tri, tam mật
lật tri, Phạt xả duệ tá ha. (3 lần)

KIM-CANG TÂM CHƠN-NGÔN

Án, ô luân ni, ta bà ha. (3 lần)

BỒ KHUYẾT CHƠN-NGÔN

Nam-mô hắc ra đát na đa ra dạ da,
khê ra khê ra, cu trụ cu trụ ma ra ma ra,
hồ ra hồng, hạ hạ tô đát noa hồng. Bát
mạt noa, ta bà ha. (3 lần)

PHỔ HỒI-HƯỚNG CHƠN-NGÔN:

Án, ta ma ra, ta ma ra, di ma nặng, tát
cót ra, ma ha chước ca ra hồng. (3 lần)

KIM-CANG BỒ-KHUYẾT CHƠN-NGÔN

**Án, hô lô hô lô, xả duệ mục khế, tá
ha.**

**Nhứt hồi-hương: chơn-như thiết tế,
tâm tâm khế hiệp.**

**Nhị hồi-hương: vô-thượng Phật-quả
bồ-đề, niệm niệm viên mãn.**

**Tam hồi-hương: pháp-giới nhứt-
thiết chúng-sanh, đồng sanh Tịnh-độ.**

(Bốn câu trên đây tụng 3 lần)



TÁN KIM CANG

**Kim-cang công-đức,
Diệu lý nan lương,
Nhu-Lai vị chúng quảng tuyên-dương,
Thọ thí ngộ chơn-thường,
Dĩ chư hoa hương,
Phổ tán Pháp-trung-vương.**

**Nam-mô Kỳ-viên Hội-Thượng Phật Bồ-
tát Ma-ha-tát. (3 lần)**



Nam mô Bát Nhã Hội Thượng Phật Bồ Tát (3 lần)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

**Quán Tự Tại Bồ Tát, hành thâm Bát
nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn¹
giai không, độ nhứt thiết khổ ách.**

**Xá Lợi Tử ! Sắc bất dị không, không bất
dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc,
thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.**

**Xá Lợi Tử ! Thị chư pháp không tướng,
bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất
tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc,
vô thọ, tưởng, hành, thức; vô nhãn, nhĩ, tỷ,
thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc,
pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới,**

¹ Ngũ Uẩn: Sắc, Thinh, Hương, Vị, Xúc, Pháp

**vô vô minh, diệt vô vô minh tận, nãi chí vô
lão tử, diệt vô lão tử tận, vô Khổ, Tập,
Diệt, Đạo, vô trí diệt vô đắc.**

**Dĩ vô sở đắc cố, Bồ Đề Tát đoả y Bát nhã
Ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái
ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo
mộng tưởng, cứu cánh Niết bàn. Tam thế
chư Phật y Bát nhã Ba la mật đa, cố đắc A
nậu đa la Tam miệu Tam Bồ Đề.**

**Cố tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần
chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú,
thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết
khổ, chơn thiết bất hư.**

**Cố thuyết Bát nhã Ba la mật đa chú, tức
thuyết chú viết:**

**“Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết
đế, bồ đề tát bà ha.” (3 lần)**

**Nam Mô Kim Cang Vô Thượng Sư
N hư Lai Phật. (3 lần)**

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

**Nam mô a di đà bà dạ. Đa tha già đa
dạ. Đa diệt dạ tha.**

A di rị đô bà tỳ,

A di rị đa tất đām bà tỳ.

A di rị đa tỳ ca lan đế.

A di rị đa tỳ ca lan đa.

Dà di nị, già già na,

Chỉ đa ca lệ, ta bà ha. (3 lần)



THẬP CHỦNG ĐẠI NGUYỆN

Đệ-tử chúng đấng

Tùy-thuận tu tập

Phổ-Hiền Bồ-tát

Thập chủng đại nguyện:

Nhứt giả lễ kính chư Phật,

Nhị giả xưng tán Như-Lai,

Tam giả quảng tu cúng-dường,

Tứ giả sám-hối nghiệp-chướng,

Ngũ giả tùy-hỷ công-đức,

Lục giả thỉnh chuyển pháp-luân,

Thất giả thỉnh Phật trụ thế,

Bát giả thường tùy Phật học,

Cửu giả hằng thuận chúng-sanh,

Thập giả phổ giai hồi-hướng.

Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát
Ma-ha-tát. (3 lần)



Nguyện ngã tại hội đệ-tử, lâm mạng chung thời, các nguyện tam nhật dĩ hậu, thất nhật dĩ tiền, tâm bất điên-đảo, ý bất tán loạn, vô chư thống khổ, bất thọ ác triền, dự tri thời chí thân tâm hoan-hỷ, hoặc cát tường nhi thệ, hoặc tọa thoát lập vong, A-Di-Đà Phật dĩ Quán-Thế-Âm Bồ-tát cập Đại-Thế-Chí Bồ-tát, vô số hóa Phật bá thiên Tỳ-khưu, Thịnh-Văn Đại-chúng, vô lượng chư Thiên, thất bảo cung-điện, cập Kim-Cang đài, thiên nhạc nghinh không, dị hương mãn thất, tràng phan bảo cái, thân thùy tiếp dẫn, linh chư chúng-sanh kiến giả văn giả, sanh hoan-hỷ tâm, phát Bồ-đề nguyện, cải ác tùng thiện, phản tà qui chánh.

(1 tiếng chuông và 1 lạy)



Duy nguyện A Di Đà Như Lai, Đại từ Đại bi ai lân nhiếp thọ.

Nam mô Tây Phương Cực lạc thế giới Đại từ Đại bi tiếp dẫn đạo sư A Di Đà Phật.

Nam mô A-Di-Đà Phật. (108 lần)

Nam-mô Đại-từ Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần)

Nam-mô Đại Lực Đại Thế Chí Bồ-tát. (3 lần)

Nam-mô Đại Thánh Đại Nguyện Bản Tôn Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần)

Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát. (3 lần)



SÁM NGÃ NIỆM

Ngã niệm tự từng vô lượng kiếp,
 Thất viên-minh tánh tác trần lao
 Xuất sanh nhập tử thọ luân hồi,
 Di trạng thù hình tao khổ sở.
 Túc tư thiếu thiện sanh như đạo,
 Hoạch ngộ di phong đặc xuất gia,
 Phi truy, tức phát loại Sa-môn,
 Hủy giới phá trai đa quá hoạn,
 Hoại sanh hại vật vô từ niệm,
 Đạm nhục san huân dưỡng uế xu,
 Chúng như tài thực tứ thâm mãn,
 Tam-bảo tư duyên đa hồ dụng,
 Tà mạng ác cầu vô yểm-túc
 Đam dâm thị tửu dĩ hoang mê,
 Mạn Phật, khinh Tăng, báng Đại-thừa,
 Bội nghĩa vô thân hủy sư-trưởng,
 Văn quá sức phi dương kỷ đức,
 Hạnh tai lạc họa yểm tha năng,
 Hư cuống khi vu cạnh lợi danh
 Đấu cầu thị phi tranh như ngã,

Ác niệm tà tư vô tàm tức,
 Kinh phù trạo tán vị thường đình,
 Truy phạm nhờn sự dũ tinh chuyên,
 Trì tụng Phật kinh duy khốn-khổ,
 Ngoại hiện oai-nghi tăng siểm trá,
 Nội hoài ngã mạn cánh sơ-cuồng,
 Lại đọa huân tu tứ thùy mạnh,
 Xan tạt, tham lam vô úy sĩ,
 Dã điền uế bổn tương hà dụng,
 Đại hải phù thi bất cứu đình.
 Ký vô nhứt niệm khả tư nhân,
 Tất đọa tam đồ anh chúng khổ,
 Ngưỡng nguyện Bổn-Sư Vô-Lượng-Thọ
 Quán-Âm, Thế-Chí, thánh hiền tăng
 Đồng triển oai quan phổ chiếu lâm,
 Cọng tứ minh gia hàm cứu bạt,
 Vô tử kim sanh chư tội chướng,
 Lục-căn tam-nghiệp chúng khiên vưu,
 Nhứt niệm viên quang tội tánh không,
 Đẳng đồng pháp-giới hàm thanh-tịnh.



HÒI HƯƠNG

Cầu an, cầu siêu, niệm Phật, phúng kinh,
 Cúng dường, công đức thù thắng hạnh,
 Vô biên thắng phước giai hồi hướng,
 Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,
 Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.
 Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,
 Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,
 Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ,
 Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.
 Nguyện sanh Tây phương Tịnh độ trung,
 Cứu phẩm Liên hoa vi phụ mẫu,
 Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
 Bất thoái Bồ tát vi bạn hữu.
 Nguyện dĩ thử công đức,
 Phổ cập ư nhứt thiết,
 Ngã đẳng dĩ chúng sanh,
 Giai cộng thành Phật đạo.

(1 tiếng chuông và 1 lạy)

TAM QUY Y

- **Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải Đại đạo, phát Vô thượng tâm. (1 lạy)**
- **Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm nhập Kinh tạng, trí huệ như hải. (1 lạy)**
- **Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thống lý Đại chúng, nhứt thiết vô ngại. (1 lạy)**



HÒA NAM THÁNH CHÚNG

**Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**



**Ý nghĩa chuyển kinh sách qua các
văn bản điện tử do phật tử Phạm
Chánh Trực, pháp danh Minh Thông
đề ra.**

**Trình bày và chỉnh sửa văn bản
điện tử do phật tử Hoàng Phúc.**

QUÁN THỂ ÂM PHỔ MÔN PHẨM

Thiền Hoa Tịnh Thất

9762 Kern Ave,

Garden Grove

CA 92844